

Số: /TTr - BTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO 2

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán, Nghị định số 128/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP, Nghị định số 158/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán, Nghị định số 128/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP, Nghị định số 158/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

1.1. Cơ sở chính trị

- Về thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển (TTCK), tăng cường đảm bảo thực thi pháp luật trên TTCK:

Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới đã nêu nhiệm vụ và giải pháp “*Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, bảo đảm yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững... Tập trung hoàn thiện hệ thống pháp luật trên tất cả các lĩnh vực, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc, khơi dậy, phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững của đất nước. Nhất là: Hoàn thiện pháp luật về ... thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, mối quan hệ giữa Nhà nước, thị trường và xã hội*”.

Chiến lược phát triển TTCK đến năm 2030 được phê duyệt theo Quyết định số 1726/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ có nội dung: *Các giải pháp thực hiện: a) Hoàn thiện khung pháp lý: Hoàn thiện quy định pháp luật về giám sát, thanh tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực chứng khoán để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của nhà đầu tư, giám sát và hạn chế rủi ro trên thị trường, tăng cường tính rắn đẽ, đảm bảo trật tự, an toàn và minh bạch thị trường.*

Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt (PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL) giai đoạn 2021-2025 được ban hành theo Quyết định số 941/QĐ-TTg ngày 05/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ có nội dung: *Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL giai đoạn 2021 - 2025 ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, phù hợp với tình hình thực tiễn của Việt Nam, tiếp cận chuẩn mực quốc tế, tạo cơ sở cho quá trình hội nhập và phát triển. Theo đó: a) Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung: Xây dựng quy định xử phạt vi phạm hành chính về PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL trong tất cả các ngành nghề có liên quan.*

- Về tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa:

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia xác định nhiệm vụ “*Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xóa bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số*”. Cùng nội dung trên, tại buổi làm việc với Ban Chính sách, chiến lược Trung ương về mục tiêu tăng trưởng kinh tế vào ngày 28/2/2025, Tổng bí thư đã chỉ đạo “*cần nghiên cứu áp dụng cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) để thành lập sàn giao dịch cho tài sản số*”.

1.2. Cơ sở pháp lý

- Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và TTCK (Nghị định số 156/2020/NĐ-CP) và Nghị định số 128/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP (Nghị định số 128/2021/NĐ-CP) đã tạo cơ sở pháp lý cho việc xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trên TTCK, bảo đảm thực thi Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn, kịp thời giải quyết vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai xử lý vi phạm pháp luật về chứng khoán và TTCK.

Tuy nhiên, Luật Chứng khoán năm 2019 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 56/2024/QH15, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán đang được đề xuất sửa đổi, bổ sung. Do vậy, cần thiết phải sửa đổi, bổ sung quy định về hành vi, chế tài xử phạt tại Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán để đảm bảo thực thi các nội dung sửa đổi, bổ sung Luật Chứng

khoản và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, thực hiện Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 11/7/2022 của Chính phủ về phát triển thị trường vốn an toàn, minh bạch, hiệu quả, bền vững nhằm ổn định kinh tế vĩ mô, huy động nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội có nội dung: 3. *Giải pháp phát triển TTCK: b) Đối với thị trường cổ phiếu:... tăng cường các biện pháp chế tài để xử phạt nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật trên TTCK để bảo vệ nhà đầu tư, khôi phục niềm tin của thị trường...*

- Năm 2022, Luật Phòng, chống rửa tiền mới đã được ban hành, trong đó, ngoài việc thay thế Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2012 với các quy định mới về nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân, còn Luật sửa đổi, bổ sung một số quy định về việc thực hiện các biện pháp phòng, chống tài trợ khủng bố và áp dụng biện pháp tạm thời; đánh giá rủi ro quốc gia về phòng, chống tài trợ khủng bố; áp dụng Luật này trong phòng, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt. Vì vậy, cần thiết phải nghiên cứu, rà soát các quy định tại Luật Phòng, chống rửa tiền, Luật Phòng, chống khủng bố để đánh giá những hành vi cần sửa đổi, bổ sung phù hợp với thực tiễn hoạt động thị trường, thống nhất với quy định pháp luật mới về phòng, chống rửa tiền, phòng, chống khủng bố, đảm bảo xử lý đầy đủ các vi phạm; bảo đảm tính thống nhất với các quy định xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt tại Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng (Nghị định 88/2019/NĐ-CP được sửa đổi theo Nghị định 143/2021/NĐ-CP). Ngoài ra, ngày 05/8/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 941/QĐ-TTg về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt giai đoạn 2021-2025, giao một số Bộ ngành, trong đó có Bộ Tài chính đưa nội dung xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt vào Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực.

- Hiện nay, Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính cũng đang được trình Chính phủ xem xét, ban hành, trong đó, có nhiều nội dung được sửa đổi, bổ sung liên quan đến việc hướng dẫn về nguyên tắc xử phạt và xác định mức phạt tiền, thời hạn đình chỉ trong trường hợp có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nguyên tắc đối với tổ chức, cá nhân thực hiện vi phạm hành chính nhiều lần, quy định hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả tại các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước.

- Để triển khai thực hiện chính sách mục tiêu chuyển đổi số quốc gia, ngày 06/01/2022, Thủ tướng chính phủ đã ban hành Quyết định số 06/QĐ-TTg phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025 (Đề án 06). Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 335/QĐ-BTC ngày 27/2/2024 về việc “Ban

hành kế hoạch sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật thuộc trách nhiệm chủ trì của Bộ Tài chính phục vụ triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Quyết định số 335/QĐ-BTC), trong đó có đề cập đến nội dung cần sửa đổi, bổ sung Nghị định số 158/2020/NĐ-CP theo hướng không yêu cầu nộp các loại giấy tờ (chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước, thẻ căn cước công dân) sau khi đã đăng ký và kích hoạt tài khoản định danh và xác thực điện tử trên ứng dụng VNEID. Do vậy, cần điều chỉnh nội dung liên quan tại Nghị định số 158/2020/NĐ-CP để đảm bảo phù hợp với Luật Căn cước, thực hiện Đề án 06.

- Liên quan đến tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa, ngày 23/02/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 194/QĐ- TTg về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện cam kết của Chính phủ Việt Nam về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, trong đó giao Bộ Tài chính và các Bộ, ngành xây dựng khung pháp lý đối với tài sản mã hóa và các tổ chức cung ứng dịch vụ tài sản mã hóa và chứng minh việc thực thi khung pháp lý đó (thời hạn hoàn thành là tháng 5/2025).

Tại Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 07/2/2025 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 01 năm 2025, Chính phủ giao Bộ Tài chính “*Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ trình về đề xuất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh “tài sản số” (“tài sản ảo”, “tài sản mã hóa”), quản lý các giao dịch liên quan đến “tài sản số” (“tài sản ảo”, “tài sản mã hóa”) theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 424/QĐ-TTg ngày 16 tháng 5 năm 2024, chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ tại các văn bản số: 4152/VPCP-KTTH ngày 15 tháng 10 năm 2024, 4452/VPCP-KTTH ngày 04/11/2024, 313/VPCP-KTTH ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ và các văn bản có liên quan, không để tiếp tục chậm trễ*” (Mục 3.i Phụ lục).

Tại Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 01/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, đột phá thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Tài chính “*trình Chính phủ ngay trong tháng 3 năm 2025 về khung pháp lý quản lý, thúc đẩy phát triển tài sản số, tiền kỹ thuật số lành mạnh và hiệu quả*” (Mục II.2.c).

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Luật BHVBQPPL) năm 2025 (có hiệu lực từ ngày 01/4/2025) quy định một trong các trường hợp Chính phủ ban hành nghị quyết để quy định “*Thực hiện thí điểm một số chính sách chưa có pháp luật điều chỉnh thuộc thẩm quyền của Chính phủ hoặc khác với nghị định, nghị quyết của Chính phủ*” (điểm c khoản 2 Điều 14). Tại dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về việc triển khai thí điểm thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam có nội dung quy định “*Các hành vi vi phạm về tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa, mức phạt, hình thức xử phạt và thẩm quyền xử phạt quy định tại Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán và quy*

định pháp luật có liên quan.”

Ngày 03/7/2024, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 4663/VPCP-KTTH hướng dẫn điều chỉnh Chương trình công tác của Chính phủ năm 2024, theo đó Bộ Tài chính chủ trì xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2020/NĐ-CP và Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 128/2021/NĐ-CP. Ngày 16/01/2025, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 150/QĐ-TTg ban hành Chương trình công tác năm 2025 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, theo đó, đối với các đề án trong năm 2025 của Bộ Tài chính, bao gồm 01 đề án: “Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh, Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán, Nghị định số 128/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ”.

Do vậy, việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 156/2020/NĐ-CP, Nghị định số 128/2021/NĐ-CP, Nghị định số 158/2020/NĐ-CP là có cơ sở pháp lý, đã được đưa vào Chương trình công tác của Chính phủ; đồng thời, việc quy định xử phạt vi phạm quy định pháp luật về tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa tại Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và TTCK là phù hợp, có căn cứ pháp lý.

2. Cơ sở thực tiễn

- Nghị định số 156/2020/NĐ-CP và Nghị định số 128/2021/NĐ-CP đóng vai trò quan trọng trong việc xử phạt các hành vi phạm trong lĩnh vực chứng khoán và TTCK, bổ sung các hành vi vi phạm mới phát sinh trong quá trình hoạt động và phát triển của thị trường, nâng mức phạt đối với hầu hết các hành vi vi phạm để đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa vi phạm, góp phần vào sự phát triển ổn định của TTCK. Kể từ thời điểm Nghị định số 156/2020/NĐ-CP có hiệu lực thi hành (01/01/2021) và Nghị định số 128/2021/NĐ-CP có hiệu lực thi hành (01/01/2022) đến nay, UBCKNN đã ban hành tổng cộng 2.142 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền phạt 176,4 tỷ đồng, trong đó đa phần các quyết định xử phạt vi phạm hành chính được căn cứ theo Nghị định số 156/2020/NĐ-CP và Nghị định số 128/2021/NĐ-CP (do có một khoảng thời gian sau khi Nghị định có hiệu lực thi hành thì các vi phạm xảy ra trước đó được phát hiện sẽ xử phạt theo văn bản có hiệu lực tại thời điểm vi phạm).

Đến nay, Luật Chứng khoán 2019 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 54/2024/QH15, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/9/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của 04 Thông tư trong lĩnh vực chứng khoán, Bộ Tài chính cũng đang xây dựng và trình Chính phủ xem xét ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP. Các nội dung sửa đổi, bổ sung tại các văn bản pháp luật chứng khoán mới ban hành hoặc chuẩn bị ban hành làm thay đổi quyền, nghĩa vụ, bổ

sung các quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm mới của tổ chức, cá nhân trong các hoạt động chứng khoán. Do vậy, cần thiết rà soát để sửa đổi, bổ sung hành vi vi phạm và chế tài xử phạt phù hợp. Ví dụ: Luật số 56/2024/QH15 đã sửa đổi, quy định chi tiết hành vi được coi là thao túng thị trường chứng khoán; bổ sung quy định cổ phiếu hoặc chứng quyền được chuyển đổi từ trái phiếu chuyển đổi hoặc cổ phiếu được mua từ chứng quyền đã được đưa vào niêm yết hoặc đăng ký giao dịch thì không hủy bỏ hoặc chỉ hủy bỏ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ chưa đưa vào niêm yết hoặc đăng ký giao dịch; sửa đổi quy định về đối tượng tham gia các đợt chào bán riêng lẻ, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan đến hồ sơ chào bán... Thông tư số 68/2024/TT-BTC sửa đổi quy định về công bố thông tin của tổ chức niêm yết, công ty đại chúng từ khuyến khích trước đây thành nghĩa vụ bắt buộc theo lộ trình... Dự thảo Nghị định số 155/2020/NĐ-CP cũng sửa đổi các hoạt động về chào bán, về quản trị công ty đại chúng.

Quá trình thi hành Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Nghị định số 128/2021/NĐ-CP đến nay cũng đã phát sinh một số vướng mắc, chẳng hạn như: quy định về nguyên tắc xử phạt và xác định mức phạt tiền đối với tổ chức, cá nhân thực hiện vi phạm hành chính nhiều lần cần làm rõ và điều chỉnh thống nhất với Nghị định sửa đổi Nghị định 118/2021/NĐ-CP hướng dẫn Luật xử lý vi phạm hành chính đang được xây dựng; quy định về hành vi vi phạm quy định về chào bán, phát hành trái phiếu riêng lẻ có tính chất khác với hành vi vi phạm quy định về chào bán, phát hành cổ phiếu, chào bán, phát hành trái phiếu ra công chúng (về điều kiện, nghĩa vụ, thủ tục, đối tượng); hành vi vi phạm quy định về hoạt động của công ty chứng khoán, chi nhánh công ty chứng khoán nước ngoài cần rà soát, sửa đổi hành vi, mức phạt phù hợp hơn với thực tiễn; hành vi vi phạm quy định về giao dịch của cổ đông nội bộ và người có liên quan điều chỉnh tương ứng với dự kiến điều chỉnh nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần...; một số quy định về mức xử phạt, hình thức xử phạt bổ sung qua thực tiễn cho thấy cần sửa đổi, bổ sung để phù hợp với tính chất, mức độ của một số hành vi vi phạm hành chính, để đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa vi phạm, góp phần vào sự phát triển ổn định của TTCK.

Việc ban hành Nghị định 158/2020/NĐ-CP đã kịp thời có những điều chỉnh, bổ sung để xử lý một số vướng mắc trong hoạt động của TTCK phái sinh, đồng thời đã có những điều chỉnh phù hợp cho giai đoạn phát triển mới của thị trường, hoàn thiện và nâng cao chất lượng hoạt động của TTCK phái sinh. Để thực hiện Đề án 06, Luật Căn cước 2023, qua rà soát Nghị định số 158/2020/NĐ-CP cho thấy trong hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh CKPS, hồ sơ nhân sự đang quy định nộp các loại giấy tờ tùy thân (chứng minh nhân dân, căn cước công dân, hộ chiếu) có thể không cần thiết nếu cá nhân có tài khoản định danh điện tử được xác thực và hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã kết nối, chia sẻ được dữ liệu với hệ thống thông tin của UBCKNN.

- Đối với tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa, Nghị quyết của Chính phủ về việc triển khai thí điểm thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam là văn bản pháp lý đầu tiên quy định về hoạt động của thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam,

cần thiết phải có quy định để xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm pháp luật về tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa. Tuy nhiên, hiện nay chưa có quy định về xử phạt hành chính tại các Nghị định của Chính phủ đối với vi phạm về tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa. Do vậy, cần bổ sung quy định về hành vi, mức phạt, thẩm quyền xử phạt vi phạm có liên quan tại Nghị định của Chính phủ.

Từ cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn đã nêu, việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP, Nghị định số 128/2021/NĐ-CP và Nghị định 158/2020/NĐ-CP, đồng thời bổ sung quy định xử phạt về tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa tại Nghị định này là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích

1.1. Việc xây dựng Nghị định nhằm cụ thể hoá các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển TTCK, về thí điểm thị trường tài sản mã hóa, đảm bảo phù hợp với Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và văn bản hướng dẫn; Luật Chứng khoán năm 2019 và văn bản hướng dẫn; Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022, Luật Phòng, chống khủng bố năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2022) và văn bản hướng dẫn; nội dung sửa đổi, bổ sung tại Luật Chứng khoán và Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, tại Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi) và Nghị định hướng dẫn tạo sự thống nhất với các văn bản khác có liên quan và đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

1.2. Bảo đảm sự đầy đủ, toàn diện, thống nhất trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về chứng khoán, pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, tạo thuận lợi trong áp dụng pháp luật, hoàn thiện hành lang pháp lý cho công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và TTCK; tạo cơ sở để xử lý vi phạm về tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa đang được thí điểm; hỗ trợ xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh lành mạnh, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, doanh nghiệp, cộng đồng đầu tư tham gia TTCK; khắc phục những vướng mắc, bất cập phát sinh từ thực tiễn nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực chứng khoán và TTCK, về tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị định

2.1. Bảo đảm phù hợp với Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Luật Chứng khoán; Luật Phòng, chống rửa tiền, Luật Phòng, chống khủng bố, Luật Xử lý vi phạm hành chính (Luật XLVPHC); các quy định mới được sửa đổi, bổ sung tại Luật Chứng khoán và Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP; pháp luật về thí điểm thị trường tài sản mã hóa.

2.2. Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các văn bản pháp luật khác trong hệ thống pháp luật hiện hành; bảo đảm phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

2.3. Kế thừa các quy định hiện hành tại Nghị định số 156/2020/NĐ-CP và Nghị định số 128/2021/NĐ-CP phù hợp với thực tiễn; bảo đảm thực thi Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 155/2020/NĐ-CP; sửa đổi, bổ sung quy định những quy định có vướng mắc lớn nhằm khắc phục cơ bản tồn tại, hạn chế trong thực tế triển khai thi hành Nghị định số 156/2020/NĐ-CP và Nghị định số 128/2021/NĐ-CP; sửa đổi, bổ sung nội dung liên quan tại Nghị định số 158/2020/NĐ-CP để đảm bảo phù hợp với Luật Căn cước, thực hiện Đề án 06; bảo đảm thực thi pháp luật về tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này sửa đổi, bổ sung một số quy định của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 128/2021/NĐ-CP về nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức, cá nhân vi phạm hành chính nhiều lần, về hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, thẩm quyền xử phạt để bảo đảm thực thi nội dung sửa đổi, bổ sung tại Luật Chứng khoán và Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Phòng chống rửa tiền, Luật Phòng, chống khủng bố và bảo đảm tính khả thi, bảo đảm phù hợp với thực tiễn; đồng thời sửa đổi 01 điều, 01 Phụ lục tại Nghị định số 158/2020/NĐ-CP để đảm bảo phù hợp với Luật Căn cước, thực hiện Đề án 06.

Bên cạnh đó, Nghị định bổ sung các hành vi, hình thức xử phạt, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa để đảm bảo thực thi pháp luật về tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam.

2. Đối tượng áp dụng

- Tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và TTCK, vi phạm hành chính về tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa quy định tại Nghị định này; tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện các thủ tục thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định về chứng khoán phái sinh.

- Cơ quan, người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Bộ Tài chính đã tiến hành đánh giá tình hình thực thi Nghị định 156/2020/NĐ-CP, Nghị định số 128/2021/NĐ-CP, Nghị định số 158/2020/NĐ-

CP; rà soát các hành vi vi phạm cần sửa đổi, bổ sung trên cơ sở các văn bản pháp luật mới được ban hành; rà soát các văn bản pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định, rà soát nghĩa vụ tại dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về việc triển khai thí điểm thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam; xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi theo trình tự thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

1. Thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập Nghị định (theo các Quyết định số 2778/QĐ-BTC ngày 22/11/2024 và số 935/QĐ-BTC ngày 04/3/2025);

2. Đăng tải dự thảo Nghị định trên trang thông tin điện tử của Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính và UBCKNN để lấy ý kiến của các tổ chức, cá nhân chịu tác động của Nghị định (từ ngày 24/3/2025); tổ chức lấy ý kiến của các đối tượng chịu sự tác động như công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch (Công văn số 522/UBCK-TT ngày 26/3/2025); Lấy ý kiến bổ sung đối với nội dung dự kiến bổ sung về vi phạm pháp luật tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa.

3. Lấy ý kiến bằng văn bản của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức, cá nhân có liên quan, đối tượng chịu sự tác động của văn bản (Công văn số 3452/BTC-UBCK ngày 20/3/2025). Trình Chính phủ xin ý kiến Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức phạt tiền tối đa đối với lĩnh vực tài sản mã hóa theo quy định tại khoản 4 Điều 24 Luật Xử lý vi phạm hành chính; lấy ý kiến bổ sung đối với nội dung dự kiến bổ sung về vi phạm pháp luật tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa.

4. Tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của bộ, ngành và các tổ chức có liên quan, Bộ Tài chính đã nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Nghị định sửa đổi (*Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến các Bộ, ngành và đối tượng chịu sự tác động*).

5. Rà soát dự thảo Nghị định cho thấy phần nội dung quy định các nội dung về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và TTCK, vi phạm hành chính về tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa không phát sinh thủ tục hành chính mới, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (căn cứ điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010). Đối với phần nội dung sửa đổi Nghị định số 158/2020/NĐ-CP có thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, Bộ Tài chính đã lập Bản đánh giá thủ tục hành chính, đánh giá tác động, đánh giá chi phí tuân thủ của thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung. Về đánh giá tác động chính sách, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung các Nghị định hướng dẫn Luật Chứng khoán nên không thuộc trường hợp phải đánh giá tác động chính sách.

6. Về tính tương thích của dự thảo Nghị định với các điều ước quốc tế có

liên quan mà Việt Nam là thành viên, Bộ Tài chính đã rà soát đảm bảo tương thích với các điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên. Bộ Tài chính cũng rà soát các quy định của dự thảo Nghị định và thấy rằng về cơ bản, các quy định của dự thảo Nghị định bảo đảm tính tương thích với các điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, trong đó có các cam kết quốc tế của Việt Nam với tổ chức Thương mại thế giới (WTO).

7. Lấy ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp theo trình tự, thủ tục của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và nghiên cứu, tiếp thu và chỉnh lý dự thảo Nghị định. Ngày/....../2025, Bộ Tư pháp đã thành lập Hội đồng thẩm định dự thảo Nghị định (Báo cáo thẩm định số .../BCTĐ-BTP ngày/....../2025).

8. Trên cơ sở ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính đã tiến hành tiếp thu, chỉnh lý và hoàn thiện dự thảo Nghị định trình Chính phủ xem xét ban hành.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Bố cục

- Dự thảo Nghị định bao gồm 04 Điều, cụ thể như sau:

+ Điều 1:

++ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 128/2021/NĐ-CP.

Theo đó, dự kiến bổ sung 03 Mục: Mục 1a, Mục 1b, Mục 1c; bổ sung 04 Điều: các Điều 8a, 8b, 8c, 8d; bổ sung 08 khoản tại 05 Điều: 3, 25, 26, 28, 47; bổ sung 10 điểm tại 07 Điều: 1, 2, 5, 15, 24, 26, 32.

Dự kiến sửa đổi, bổ sung 02 Mục: tiêu đề Mục 1, tiêu đề Mục 14; sửa đổi, bổ sung 06 Điều: 8, 33, 42, 43, 45, 49; sửa đổi, bổ sung 22 khoản tại 15 Điều: 3, 5, 7, 15, 15a, 24, 25, 26, 27, 32, 34, 35, 36, 48, 51; sửa đổi, bổ sung 23 điểm tại 10 Điều: 2, 4, 15, 26, 27, 28, 32, 34, 39, 51.

Dự kiến sửa đổi, bổ sung các cụm từ: sửa cụm từ "Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam" thành "Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và công ty con" tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 7 Điều 39; sửa cụm từ "Buộc hủy bỏ thông tin hoặc cải chính thông tin" và cụm từ "Buộc hủy bỏ thông tin, cải chính thông tin" thành "Buộc cải chính thông tin" tại khoản 4 Điều 8c, điểm c khoản 5 Điều 9, điểm a khoản 6 Điều 12, điểm b khoản 7 Điều 18, khoản 5 Điều 19, điểm b khoản 8 Điều 24, khoản 4 Điều 28, khoản 5 Điều 31; sửa cụm từ "Phát hành thêm" thành "Chào bán, phát hành khác" tại tiêu đề Mục IV Chương II, tiêu đề Điều 12 và khoản 1, khoản 1a, khoản 2, khoản 3, khoản 4, điểm c khoản 6 Điều 12.

++ Bổ sung các điều quy định về xử phạt vi phạm hành chính về tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa:

Theo đó, dự kiến bổ sung 01 Mục: Mục 14a; bổ sung 05 Điều: các Điều 45a, 45b, 45c, 45d, 45đ; bổ sung 02 khoản tại 01 Điều: 3 (khoản 1a, khoản 1b); bổ sung 02 điểm tại 02 Điều: 1, 2.

Dự kiến sửa tiêu đề 01 Chương: Chương III để bao gồm cụm từ "tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa"; đồng thời sửa đổi, bổ sung nội dung liên quan đến tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa tương ứng tại Điều 47 về thẩm quyền xử phạt, Điều 49 về hướng dẫn áp dụng hình thức đình chỉ hoạt động cung cấp dịch vụ.

+ Điều 2: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2020/NĐ-CP.

Theo đó, dự kiến sửa đổi 01 khoản, 01 điểm tại Điều 5 Nghị định số 158/2020/NĐ-CP; đồng thời sửa đổi 01 mẫu (mẫu số 02) tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 158/2020/NĐ-CP.

+ Điều 3: Bãi bỏ một số quy định của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 128/2021/NĐ-CP.

Theo đó, dự kiến bãi bỏ 01 khoản tại Điều 3.

+ Điều 4: Điều khoản thi hành.

- So với Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 128/2021/NĐ-CP có tổng cộng 59 Điều; dự thảo Nghị định sửa đổi 27 Điều, bổ sung 09 Điều, giữ nguyên 32 Điều.

So với Nghị định số 158/2020/NĐ-CP có 43 Điều, 08 Phụ lục; dự thảo Nghị định sửa đổi 01 Điều, 01 Phụ lục, giữ nguyên 42 Điều, 07 Phụ lục.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

2.1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 128/2021/NĐ-CP

- *Sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về xử phạt vi phạm hành chính về chứng khoán và TTCK:*

Trên cơ sở rà soát các quy định của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 128/2021/NĐ-CP với các quy định được sửa đổi, bổ sung của Luật Chứng khoán theo Luật số 56/2024/QH15 và Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP; Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022, Luật Phòng, chống khủng bố năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2022), Luật XLVPHC (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 118/2021/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan, Điều 1 dự thảo Nghị định dự kiến sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 128/2021/NĐ-CP tập trung vào các vấn đề cơ bản sau:

Thứ nhất, sửa đổi, bổ sung các hành vi và chế tài xử phạt vi phạm hành chính để đảm bảo thực thi các nội dung được sửa đổi, bổ sung của Luật Chứng khoán, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, các văn bản pháp luật về chứng khoán mới ban hành (như Thông tư 68/2024/TT-BTC sửa đổi 04 Thông tư...) như: bổ sung hành

vi phạm về quản trị công ty đại chúng, về điều chỉnh giấy phép của tổ chức kinh doanh chứng khoán với cơ quan đăng ký kinh doanh sau khi được điều chỉnh giấy phép thành lập và hoạt động, trách nhiệm của công ty chứng khoán trong cung cấp dịch vụ theo Luật số 56/2024/QH15 và dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 155/2020/NĐ-CP; sửa chế tài về hành vi vi phạm quy định về ngôn ngữ công bố thông tin (nâng mức phạt tiền) để đảm bảo thực thi quy định về công bố thông tin bằng tiếng Anh tại Thông tư 68/2024/TT-BTC...

Thứ hai, rà soát, sửa đổi, bổ sung một số quy định chưa rõ ràng, chưa phù hợp với thực tiễn xử phạt thời gian qua như sửa đổi, bổ sung giải thích từ ngữ, sửa đổi về nguyên tắc xử phạt và xác định mức phạt tiền đối với tổ chức, cá nhân thực hiện vi phạm hành chính nhiều lần; đồng thời sắp xếp lại một số hành vi vi phạm về bản chất là cùng hành vi nhưng do mức độ vi phạm nên có các khung phạt khác nhau (vi phạm về thời hạn báo cáo khi giao dịch của người nội bộ và người có liên quan, vi phạm về thời hạn công bố thông tin, vi phạm về thời hạn báo cáo, vi phạm về thời hạn đăng ký, đăng ký giao dịch trái phiếu doanh nghiệp). Bên cạnh đó, qua rà soát, sửa đổi, bổ sung 1 số điểm qua rà soát để đảm bảo tính thống nhất, phù hợp trong hệ thống pháp luật như: sửa biện pháp buộc quản lý tách biệt tài sản của thành viên bù trừ với tài sản của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) để thống nhất với quy định tại Luật Chứng khoán năm 2019 về trách nhiệm của VSDC (chỉ quản lý tách biệt tài sản); sửa đổi một số hành vi vi phạm về hoạt động của công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ để phù hợp hơn với quy định có liên quan.

Thứ ba, nâng chế tài xử phạt bao gồm: Tăng mức phạt tiền đối với các vi phạm có rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động của tổ chức kinh doanh chứng khoán hoặc quyền lợi của nhà đầu tư như: vi phạm về chào bán riêng lẻ, vi phạm về giao dịch ký quỹ, vi phạm của người hành nghề chứng khoán; nâng mức phạt, bổ sung chế tài đối với vi phạm về giấy phép kinh doanh chứng khoán, hoạt động kinh doanh, dịch vụ phải báo cáo, chấp thuận trước khi thực hiện nhằm tăng tính răn đe, đảm bảo quản lý các hoạt động của công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ cần có sự chấp thuận, cấp phép của UBCKNN; nâng hình thức xử phạt bổ sung là tăng thời hạn đình chỉ giao dịch có thời hạn đối với một số hành vi nhất định như hành vi cho mượn tài khoản dẫn đến thao túng (thời hạn đình chỉ lên mức tối đa trong xử phạt hành chính), hành vi vi phạm về báo cáo khi giao dịch vi phạm của cổ đông lớn, của người nội bộ, người có liên quan có khối lượng lớn, (thời hạn đình chỉ đến mức tối đa trong xử phạt hành chính đối với vi phạm có giá trị từ 10 tỷ đồng trở lên); bổ sung hình thức mạnh là đình chỉ hoạt động nghiệp vụ môi giới chứng khoán có thời hạn đối với hành vi mang tính lạm dụng tài sản của khách hàng như cho mượn tiền, chứng khoán trên tài khoản của khách hàng, sử dụng chứng khoán của khách hàng để cầm cố, hành vi thực hiện dịch vụ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 86 Luật Chứng khoán khi chưa được UBCKNN chấp thuận bằng văn bản.

Thứ tư, tách hành vi vi phạm về trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ thành Mục riêng để quy định hành vi và chế tài xử phạt phù hợp với nghĩa vụ, tính chất, mức độ vi phạm do trái phiếu riêng lẻ có đặc điểm, quy định khác với cổ phiếu riêng lẻ,

chứng khoán ra công chúng, việc cung cấp dịch vụ về trái phiếu riêng lẻ cũng có quy định khác với quy định về cung cấp dịch vụ chứng khoán theo Luật Chứng khoán. Bổ sung các hành vi cụ thể về vi phạm trong hoạt động chào bán, công bố thông tin, đăng ký giao dịch, cung cấp dịch vụ liên quan đến trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ.

Thứ năm, sửa đổi quy định về hành vi vi phạm về phòng chống rửa tiền và phòng chống khủng bố tại Điều 45 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP theo hướng quy định dẫn chiếu đến Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng tương tự cách quy định tại Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định xử phạt được ban hành gần đây (Nghị định xử phạt số 117/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2020/NĐ-CP), để bảo đảm phù hợp với quy định mới tại Luật Phòng chống rửa tiền, Luật Phòng chống khủng bố do tại Nghị định xử phạt trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng có đầy đủ các hành vi, đồng thời đảm bảo sự thống nhất, phù hợp khi Nghị định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Thứ sáu, sửa đổi, bổ một số biện pháp khắc phục hậu quả như tước quyền sử dụng chứng chỉ hành nghề tại một số điểm, khoản của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 128/2021/NĐ-CP để bảo đảm phù hợp, thống nhất, đồng bộ với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, cũng như trong nội tại văn bản do: Chế tài xử phạt đối với công ty nên không áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với cá nhân người hành nghề (điểm b khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 6 Điều 27), việc bỏ biện pháp này không ảnh hưởng đến thực thi pháp luật, khoảng trống pháp lý do không áp dụng trên thực tế. Không quy định tước quyền sử dụng có thời hạn chứng chỉ hành nghề đối với cá nhân thực hiện hành vi bị nghiêm cấm (điểm b khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 36) do theo Điều 97 Luật Chứng khoán thì cá nhân này sẽ bị thu hồi và không cấp lại chứng chỉ hành nghề (tước vĩnh viễn) nên việc đề biện pháp này vừa trùng lặp, vừa khó thực hiện (do đã bị thu hồi vĩnh viễn thì không thể có thời hạn tước), vừa không cần thiết do đã bị tước vĩnh viễn. Đồng thời, sửa đổi biện pháp khắc phục hậu quả buộc hủy bỏ thông tin hoặc cải chính thông tin thành biện pháp chung là buộc cải chính thông tin để đảm bảo áp dụng chung, thống nhất.

Ngoài ra, bãi bỏ 01 khoản tại Điều 3 về giải thích từ ngữ đối với hành vi thao túng thị trường chứng khoán (mô tả chi tiết các hành vi thao túng) do đã được sửa đổi, đưa lên Luật số 56/2024/QH15.

- Bổ sung một số điều quy định xử phạt vi phạm hành chính về tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa:

Căn cứ quy định về các nghĩa vụ, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tại dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về thí điểm triển khai thị trường tài sản mã hóa, tham chiếu đến mô tả hành vi vi phạm, chế tài xử phạt đối với các hành vi có tính chất tương tự về chứng khoán, Điều 1 dự thảo Nghị định dự kiến bổ sung 01 Mục và 05 Điều quy định xử phạt vi phạm hành chính về tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa, theo đó:

Thứ nhất, quy định các vi phạm trong cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa để xử phạt đối với tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa vi phạm nghĩa vụ phải thực hiện như: không xác minh danh tính nhà đầu tư mở tài khoản, không lưu trữ đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan đến giao dịch của nhà đầu tư; vi phạm về cấp phép, điều chỉnh giấy phép; vi phạm về quảng cáo, tiếp thị; vi phạm không quản lý tách biệt tài sản của khách hàng với tài sản của tổ chức cung cấp dịch vụ; không giám sát giao dịch, không đảm bảo đúng đối tượng tham gia phát hành và giao dịch thông qua tổ chức cung cấp dịch vụ; cung cấp dịch vụ không thông qua tổ chức cung cấp dịch vụ được cấp phép, cung cấp dịch vụ khi chưa được cấp phép; không đảm bảo tuân thủ quy định về an ninh, an toàn hệ thống, bảo vệ tài sản khách hàng... Chế tài xử phạt đối với vi phạm trong cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa được tham chiếu theo chế tài xử phạt vi phạm có mô tả tương ứng trong hoạt động nghiệp vụ chứng khoán, cung cấp dịch vụ chứng khoán của công ty chứng khoán.

Thứ hai, quy định các vi phạm về tổ chức thị trường giao dịch tài sản mã hóa như tổ chức thị trường giao dịch tài sản mã hóa khi chưa được cấp phép, đưa loại tài sản mã hóa vào giao dịch khi chưa báo cáo cơ quan có thẩm quyền. Chế tài xử phạt đối với vi phạm về tổ chức thị trường giao dịch tài sản mã hóa tham chiếu theo chế tài xử phạt vi phạm có mô tả tương ứng trong hoạt động tổ chức thị trường giao dịch chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán.

Thứ ba, quy định vi phạm về báo cáo, công bố thông tin liên quan đến tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa, gồm: báo cáo hoặc công bố thông tin không đầy đủ nội dung theo quy định; không hoặc chậm báo cáo, công bố thông tin theo quy định; báo cáo hoặc công bố thông tin sai lệch. Chế tài xử phạt đối với vi phạm về báo cáo, công bố thông tin tham chiếu theo chế tài xử phạt vi phạm có mô tả tương ứng về nghĩa vụ báo cáo, công bố thông tin của doanh nghiệp trên TTCK.

Thứ tư, quy định vi phạm về giao dịch trên thị trường tài sản mã hóa như: không mở tài khoản và chuyển tài sản mã hóa đang sở hữu về lưu giữ, giao dịch tại tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa do Bộ Tài chính cấp phép trong thời hạn quy định; sử dụng thông tin nội bộ để giao dịch tài sản mã hóa hoặc thao túng thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam. Chế tài xử phạt đối với hành vi sử dụng thông tin nội bộ để giao dịch tài sản mã hóa hoặc thao túng thị trường tham chiếu theo chế tài xử phạt đối với hành vi giao dịch sử dụng thông tin nội bộ, thao túng TTCK. Đồng thời, bổ sung giải thích từ ngữ về mô tả hành vi sử dụng thông tin nội bộ để giao dịch tài sản mã hóa, mô tả hành vi thao túng thị trường tài sản mã hóa để có cơ sở xác định, xử lý 02 hành vi này.

Thứ năm, quy định tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa thực hiện hành vi vi phạm quy định về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt liên quan đến tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa thì bị xử phạt theo quy định tại Nghị định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng để đảm bảo tính thống nhất trong

xử phạt hành chính đối với các vi phạm pháp luật về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.

2.2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2020/NĐ-CP

Trên cơ sở rà soát các quy định của Nghị định số 158/2020/NĐ-CP với các quy định tại Luật Căn cước 2023, đề xuất sửa đổi 01 khoản, 01 điểm tại Điều 5 Nghị định số 158/2020/NĐ-CP và mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 158/2020/NĐ-CP có nội dung quy định về thông tin, giấy tờ cá nhân, chuyển từ chứng minh nhân dân, căn cước công dân thành sổ định danh cá nhân để phù hợp với quy định tại Luật Căn cước 2023 và thực hiện Đề án 06.

2.3. Điều khoản thi hành

Điều 4 dự thảo Nghị định quy định về điều khoản thi hành, trong đó quy định về ngày có hiệu lực thi hành của Nghị định. Đồng thời, dự thảo Nghị định quy định về điều khoản chuyển tiếp như sau: Đối với các hành vi vi phạm hành chính về chứng khoán và thị trường chứng khoán đã có quyết định xử phạt vi phạm hành chính hoặc đã được thi hành xong trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực mà cá nhân, tổ chức còn khiếu nại, khởi kiện thì được giải quyết theo quy định của pháp luật xử phạt vi phạm hành chính về chứng khoán và thị trường chứng khoán và các quy định pháp luật liên quan có hiệu lực tại thời điểm thực hiện hành vi vi phạm.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN

Nội dung dự thảo Nghị định có sự kế thừa các quy định có tính ổn định, đã được thực tế kiểm nghiệm của Nghị định 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 128/2021/NĐ-CP, chỉ sửa đổi, bổ sung một số quy định để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, sửa đổi, bổ sung một số quy định phát sinh những vướng mắc, bất cập và giải quyết những khó khăn trong quá trình xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và TTCK. Nội dung sửa đổi tại Nghị định 158/2020/NĐ-CP nhằm tạo thuận lợi hơn trong thực hiện thủ tục hành chính hiện hành.

Những quy định trong dự thảo Nghị định liên quan đến lĩnh vực chứng khoán về cơ bản không làm phát sinh thêm các yêu cầu nguồn lực về tài chính và nhân lực để thực hiện, có thể tiếp tục sử dụng và duy trì nguồn lực về tài chính, bộ máy tổ chức tại cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và TTCK.

Đối với vi phạm về tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa, việc triển khai xây dựng thị trường giao dịch tài sản mã hóa dự kiến có quy mô lớn, số lượng nhà đầu tư và quy mô giao dịch lớn sẽ đòi hỏi cơ quan quản lý, cơ quan xử lý vi phạm hành chính bổ sung nguồn lực tương ứng để đảm bảo khả năng quản lý giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời vi phạm. Do thị trường tài sản mã hóa được triển khai thí điểm và lần đầu triển khai, việc chuẩn bị tăng cường nguồn lực có thể

thực hiện theo từng bước bổ sung nguồn lực về nhân sự, phương tiện, điều kiện đảm bảo thi hành.

VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

.....

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP, Nghị định số 128/2021/NĐ-CP, Nghị định số 158/2020/NĐ-CP, Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, ban hành./.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo thẩm định; (3) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; (4) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị định; (5) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Nghị định; (6) Bản chụp ý kiến của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; (7) Bản đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VP, UBCK (07b).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Thắng